



● TUYÊN NGÔN ●  
Nhân Quyền Phổ Quát  
— 1948 —



# LỜI NÓI ĐẦU

# PREAMBLE



Bởi lẽ, việc thừa nhận phẩm giá vốn có, các quyền bình đẳng và không thể tách rời của mọi thành viên trong gia đình nhân loại là cơ sở cho tự do, công bằng và hoà bình trên thế giới,

Bởi lẽ, sự coi thường và xâm phạm các quyền con người đã dẫn đến những hành động tàn bạo xúc phạm tới lương tâm nhân loại, và việc xây dựng một thế giới trong đó con người được tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, không còn phải chịu nỗi sợ hãi và thiếu thốn, được coi là khát vọng cao nhất của chung loài người,

Bởi lẽ, điều cốt yếu là quyền con người cần phải được bảo vệ bởi pháp quyền

Whereas recognition of the inherent dignity and of the equal and inalienable rights of all members of the human family is the foundation of freedom, justice and peace in the world,

Whereas disregard and contempt for human rights have resulted in barbarous acts which have outraged the conscience of mankind, and the advent of a world in which human beings shall enjoy freedom of speech and belief and freedom from fear and want has been proclaimed as the highest aspiration of the common people,

Whereas it is essential, if man is not to be compelled to have recourse, as a



để con người không buộc phải nổi dậy như là một biện pháp cuối cùng nhằm chống lại sự độc tài và áp bức,

Bởi lẽ, việc thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc là rất cần thiết,

Bởi lẽ, các dân tộc thuộc Liên Hợp Quốc đã tái khẳng định trong Hiến chương niềm tin vào các quyền cơ bản của con người, vào nhân phẩm và giá trị của mỗi người, vào các quyền bình đẳng giữa nam và nữ, và đã bày tỏ quyết tâm thúc đẩy sự tiến bộ xã hội cũng như xây dựng các điều kiện sống tốt hơn, với sự tự do rộng rãi hơn;

Bởi lẽ, các quốc gia thành viên đã cam kết, cùng với Liên Hợp Quốc, phấn đấu thúc đẩy sự tôn trọng và tuân thủ chung các quyền và tự do cơ bản của con người;

last resort, to rebellion against tyranny and oppression, that human rights should be protected by the rule of law,

Whereas it is essential to promote the development of friendly relations between nations,

Whereas the peoples of the United Nations have in the Charter reaffirmed their faith in fundamental human rights, in the dignity and worth of the human person and in the equal rights of men and women and have determined to promote social progress and better standards of life in larger freedom,

Whereas Member States have pledged themselves to achieve, in co-operation with the United Nations, the promotion of universal respect for and observance of human rights and fundamental freedoms,



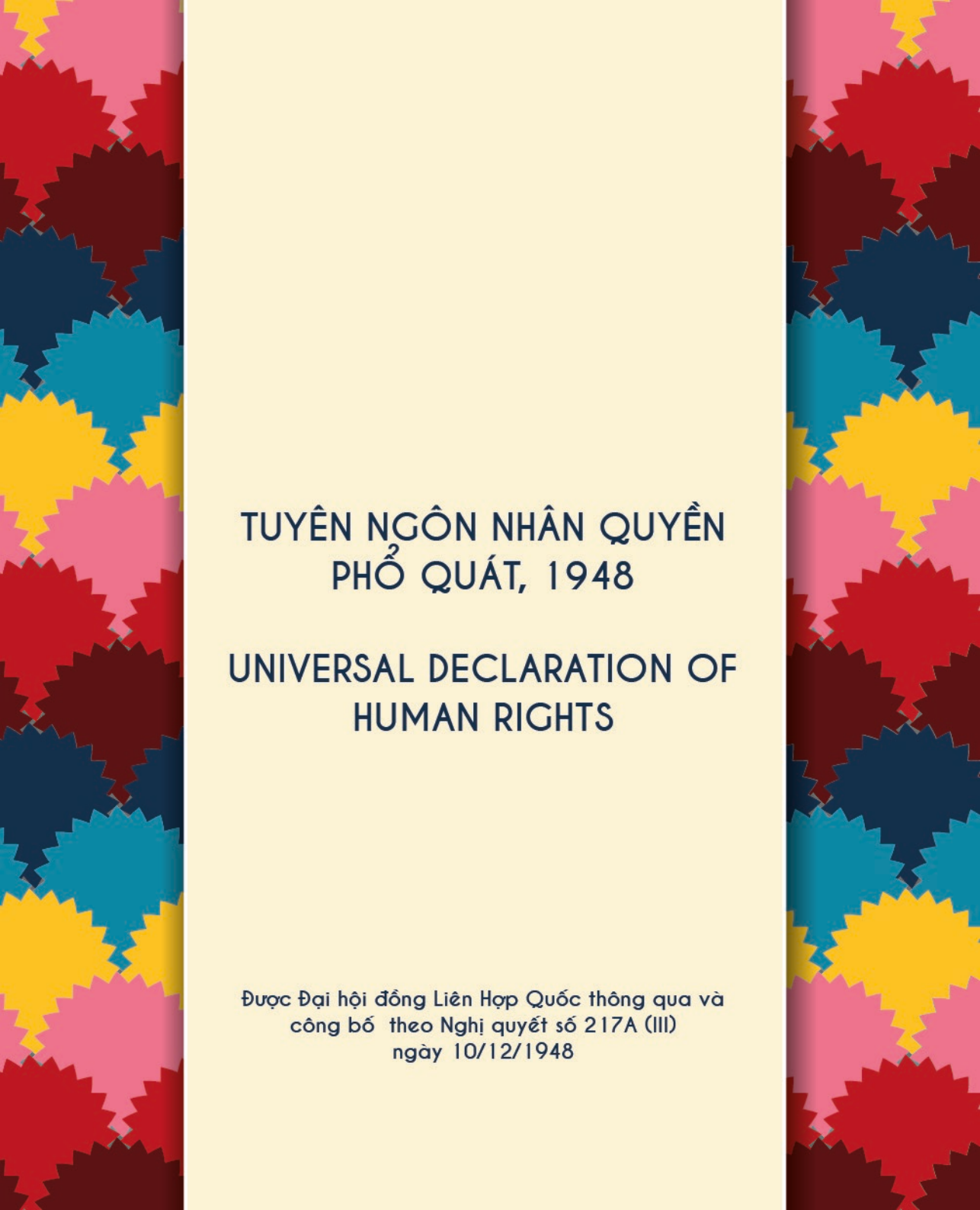
Bởi lẽ, một nhận thức chung về các quyền và tự do này là yếu tố quan trọng nhất để thực hiện đầy đủ cam kết đó,

Do đó, nay,  
Đại hội đồng Liên Hợp Quốc,  
Công bố Tuyên ngôn Nhân quyền phổ quát này như một thước đo chung cho tất cả các quốc gia và dân tộc, nhằm để mọi cá nhân và tổ chức xã hội, trên cơ sở luôn ghi nhớ bản Tuyên ngôn này, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu của mình mà, sẽ phấn đấu thúc đẩy sự tôn trọng các quyền và tự do cơ bản thông qua giáo dục và đào tạo, cũng như bằng các biện pháp tích cực, trên phạm vi quốc gia và quốc tế, để bảo đảm sự thừa nhận, tuân thủ chung và hữu hiệu các quyền đó không chỉ với người dân nước mình mà với cả các dân tộc ở các lãnh thổ thuộc quyền quản thác của mình.

Whereas a common understanding of these rights and freedoms is of the greatest importance for the full realization of this pledge,

Now, Therefore,  
THE GENERAL ASSEMBLY  
proclaims THIS UNIVERSAL DECLARATION OF HUMAN RIGHTS as a common standard of achievement for all peoples and all nations, to the end that every individual and every organ of society, keeping this Declaration constantly in mind, shall strive by teaching and education to promote respect for these rights and freedoms and by progressive measures, national and international, to secure their universal and effective recognition and observance, both among the peoples of Member States themselves and among the peoples of territories under their jurisdiction.





TUYÊN NGÔN NHÂN QUYỀN  
PHỔ QUÁT, 1948

UNIVERSAL DECLARATION OF  
HUMAN RIGHTS

Được Đại hội đồng Liên Hợp Quốc thông qua và  
công bố theo Nghị quyết số 217A (III)  
ngày 10/12/1948

# 1



Mọi người sinh ra đều tự do và bình đẳng về nhân phẩm và các quyền. Mọi người đều được phú cho lý trí và lương tâm, và cần phải đối xử với nhau bằng tình anh em.

*All human beings are born free and equal in dignity and rights. They are endowed with reason and conscience and should act towards one another in a spirit of brotherhood.*



## 2

Mọi người đều được hưởng tất cả các quyền và tự do nêu trong bản Tuyên ngôn này mà không có bất kỳ sự phân biệt nào về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, tài sản, thành phần xuất thân hay các địa vị khác.

Ngoài ra, cũng không có bất cứ sự phân biệt nào với một người mà dựa trên địa vị chính trị, pháp lý hoặc quốc tế của quốc gia hoặc lãnh thổ mà người đó xuất thân chưa được độc lập, uỷ trị, thuộc địa, hay có bất kỳ hạn chế nào về chủ quyền.

*Everyone is entitled to all the rights and freedoms set forth in this Declaration, without distinction of any kind, such as race, colour, sex, language, religion, political or other opinion, national or social origin, property, birth or other status.*

*Furthermore, no distinction shall be made on the basis of the political, jurisdictional or international status of the country or territory to which a person belongs, whether it be independent, trust, non-self-governing or under any other limitation of sovereignty.*

3



Mọi người đều có quyền sống,  
quyền tự do cá nhân và an toàn  
cá nhân.

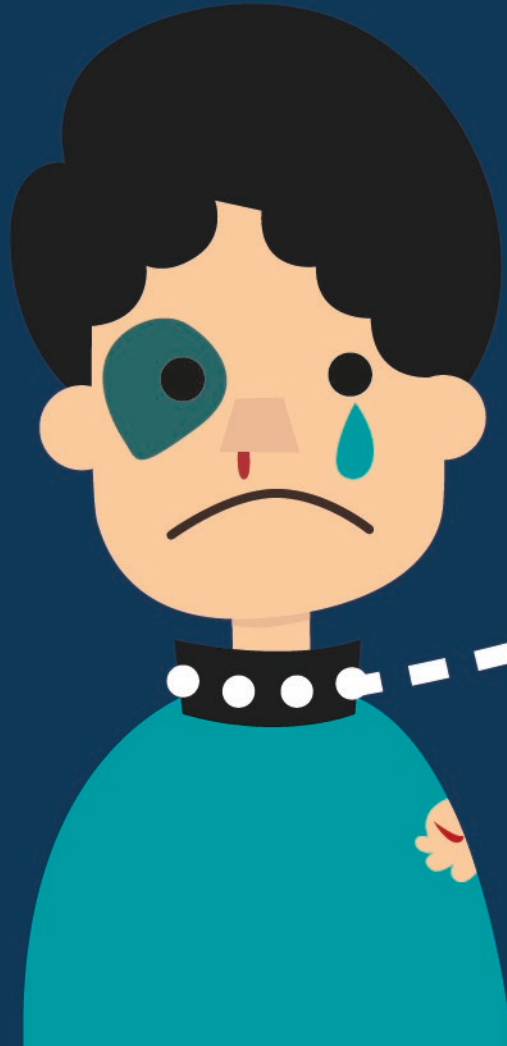
*Everyone has the right to life,  
liberty and security of person.*



# 4

Không ai bị bắt làm nô lệ hoặc bị nô dịch; mọi hình thức nô lệ và buôn bán nô lệ đều bị cấm.

*No one shall be held in slavery or servitude; slavery and the slave trade shall be prohibited in all their forms.*



# 5



Không ai đáng bị tra tấn hay bị đối xử, trừng phạt một cách tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục.

*No one shall be subjected to torture or to cruel, inhuman or degrading treatment or punishment.*



Mọi người đều có quyền được công nhận là thể nhân trước pháp luật ở tất cả mọi nơi.

*Everyone has the right to recognition everywhere as a person before the law.*

# 7

Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và được pháp luật bảo vệ một cách bình đẳng mà không có bất kỳ sự phân biệt nào. Mọi người đều có quyền được bảo vệ một cách bình đẳng chống lại bất kỳ sự phân biệt đối xử nào vi phạm bản Tuyên ngôn này, và chống lại bất kỳ sự kích động phân biệt đối xử nào như vậy.

*All are equal before the law and are entitled without any discrimination to equal protection of the law. All are entitled to equal protection against any discrimination in violation of this Declaration and against any incitement to such discrimination.*



# 8

Mọi người đều có quyền được các toà án quốc gia có thẩm quyền bảo vệ bằng các biện pháp hữu hiệu để chống lại những hành vi vi phạm các quyền cơ bản của họ đã được hiến pháp hay luật pháp quy định.

*Everyone has the right to an effective remedy by the competent national tribunals for acts violating the fundamental rights granted him by the constitution or by law.*





Không ai bị bắt, giam giữ hay lưu đày một cách tùy tiện.

*No one shall be subjected to arbitrary arrest, detention or exile.*

# 10



Mọi người đều bình đẳng hưởng quyền được xét xử công bằng và công khai bởi một toà án độc lập và khách quan trong việc xác định các quyền và nghĩa vụ của họ, cũng như về bất cứ cáo buộc hình sự nào đối với họ.

*Everyone is entitled in full equality to a fair and public hearing by an independent and impartial tribunal, in the determination of his rights and obligations and of any criminal charge against him.*

# 11



1. Mọi người, nếu bị cáo buộc về hình sự, đều có quyền được coi là vô tội cho đến khi được chứng minh là phạm tội theo pháp luật, tại một phiên tòa xét xử công khai, nơi người đó được bảo đảm những điều kiện cần thiết để bào chữa cho mình.

2. Không ai bị cáo buộc là phạm tội vì bất cứ hành vi hoặc sự tắc trách nào mà không cấu thành một phạm tội hình sự theo pháp luật quốc gia hay pháp luật quốc tế vào thời điểm thực hiện hành vi hay có sự tắc trách đó. Cũng không ai bị tuyên phạt nặng hơn mức hình phạt được quy định vào thời điểm hành vi phạm tội được thực hiện.

*1. Everyone charged with a penal offence has the right to be presumed innocent until proved guilty according to law in a public trial at which he has had all the guarantees necessary for his defence.*

*2. No one shall be held guilty of any penal offence on account of any act or omission which did not constitute a penal offence, under national or international law, at the time when it was committed. Nor shall a heavier penalty be imposed than the one that was applicable at the time the penal offence was committed.*

# 12



*Không ai phải chịu sự can thiệp tùy tiện vào cuộc sống riêng tư, gia đình, nơi ở hoặc thư tín, hay bị xúc phạm danh dự hoặc uy tín cá nhân. Mọi người đều có quyền được pháp luật bảo vệ chống lại sự can thiệp và xâm phạm như vậy.*

*No one shall be subjected to arbitrary interference with his privacy, family, home or correspondence, nor to attacks upon his honour and reputation. Everyone has the right to the protection of the law against such interference or attacks.*



# 13



1. Mọi người đều có quyền tự do đi lại và tự do cư trú trong phạm vi lãnh thổ của quốc gia.
2. Mọi người đều có quyền rời khỏi bất kỳ nước nào, kể cả nước mình, cũng như có quyền trở về nước mình.

1. Everyone has the right to freedom of movement and residence within the borders of each state.
2. Everyone has the right to leave any country, including his own, and to return to his country.



# 14



1. Mọi người đều có quyền tìm kiếm và được lánh nạn ở nước khác khi bị ngược đãi.

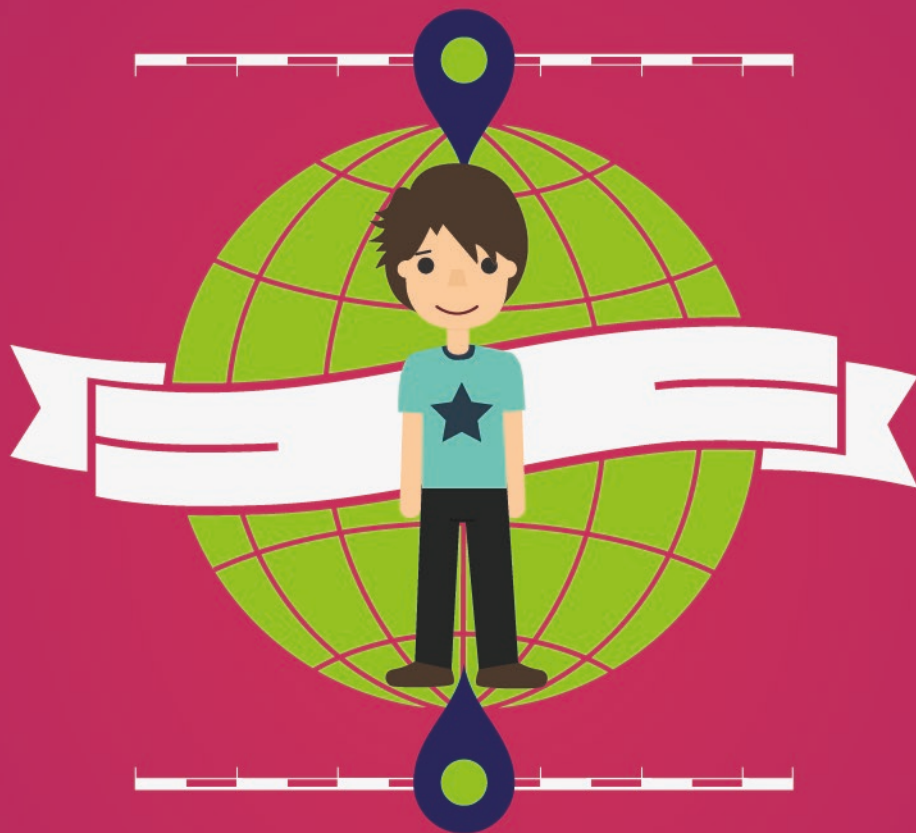
2. Quyền này không được áp dụng trong trường hợp đương sự bị truy tố về những tội phạm không mang tính chất chính trị hay vì những hành vi đi ngược lại với những mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hợp Quốc.



1. *Everyone has the right to seek and to enjoy in other countries asylum from persecution.*

2. *This right may not be invoked in the case of prosecutions genuinely arising from non-political crimes or from acts contrary to the purposes and principles of the United Nations.*

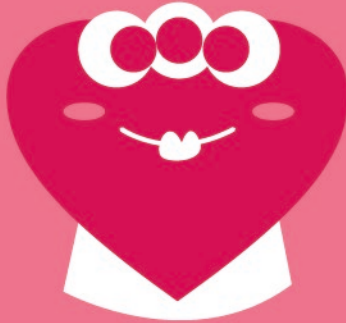
# 15



1. Mọi người đều có quyền có quốc tịch của một nước nào đó.
2. Không ai bị tước quốc tịch hoặc bị khước từ quyền được đổi quốc tịch một cách tùy tiện.

1. *Everyone has the right to a nationality.*
2. *No one shall be arbitrarily deprived of his nationality nor denied the right to change his nationality.*

# 16



1. Nam và nữ khi đủ tuổi đều có quyền kết hôn và xây dựng gia đình mà không có bất kỳ sự hạn chế nào về chủng tộc, quốc tịch hay tôn giáo. Nam và nữ có quyền bình đẳng trong việc kết hôn, trong thời gian chung sống và khi ly hôn.

2. Việc kết hôn chỉ được tiến hành với sự đồng ý hoàn toàn và tự nguyện của cặp vợ chồng tương lai.

3. Gia đình là tế bào tự nhiên và cơ bản của xã hội, được nhà nước và xã hội bảo vệ.

*1. Men and women of full age, without any limitation due to race, nationality or religion, have the right to marry and to found a family. They are entitled to equal rights as to marriage, during marriage and at its dissolution.*

*2. Marriage shall be entered into only with the free and full consent of the intending spouses.*

*3. The family is the natural and fundamental group unit of society and is entitled to protection by society and the State.*



# 17



1. Mọi người đều có quyền sở hữu tài sản của riêng mình hoặc tài sản sở hữu chung với người khác.
2. Không ai bị tước đoạt tài sản một cách tùy tiện.

1. Everyone has the right to own property alone as well as in association with others.
2. No one shall be arbitrarily deprived of his property.

# 18



Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo, kể cả tự do thay đổi tín ngưỡng hoặc tôn giáo của mình, và tự do bày tỏ tín ngưỡng hay tôn giáo của mình bằng các hình thức như truyền giảng, thực hành, thờ cúng và tuân thủ các nghi lễ, dưới hình thức cá nhân hay tập thể, tại nơi công cộng hoặc nơi riêng tư.

*Everyone has the right to freedom of thought, conscience and religion; this right includes freedom to change his religion or belief, and freedom, either alone or in community with others and in public or private, to manifest his religion or belief in teaching, practice, worship and observance.*



# 19



Mọi người đều có quyền tự do quan điểm và biểu đạt; kể cả tự do bảo lưu quan điểm mà không bị can thiệp; cũng như tự do tìm kiếm, tiếp nhận và truyền bá các ý tưởng và thông tin bằng bất kỳ phương tiện truyền thông nào, và không có giới hạn về biên giới.

*Everyone has the right to freedom of opinion and expression; this right includes freedom to hold opinions without interference and to seek, receive and impart information and ideas through any media and regardless of frontiers.*

# 20



1. Mọi người đều có quyền tự do hội họp và lập hội một cách hoà bình.
2. Không ai bị ép buộc phải tham gia vào bất cứ hiệp hội nào.

1. *Everyone has the right to freedom of peaceful assembly and association.*
2. *No one may be compelled to belong to an association.*



# 21



1. Mọi người đều có quyền tham gia quản lý đất nước mình, một cách trực tiếp hoặc thông qua các đại diện mà họ tự do lựa chọn.

2. Mọi người đều có quyền được tiếp cận các cơ quan cung cấp dịch vụ công ở nước mình một cách bình đẳng.

3. Ý chí của nhân dân là nền tảng cho thẩm quyền của chính quyền; ý chí đó phải được thể hiện qua các cuộc bầu cử định kỳ, chân thực, được tổ chức theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu, bình đẳng và bỏ phiếu kín, hoặc bằng những thủ tục bầu cử tự do tương tự.

*1. Everyone has the right to take part in the government of his country, directly or through freely chosen representatives.*

*2. Everyone has the right of equal access to public service in his country.*

*3. The will of the people shall be the basis of the authority of government; this will shall be expressed in periodic and genuine elections which shall be by universal and equal suffrage and shall be held by secret vote or by equivalent free voting procedures.*

# 22



Với tư cách là một thành viên của xã hội, mọi người đều có quyền được hưởng an sinh xã hội cũng như được hưởng các quyền kinh tế, xã hội, văn hoá không thể thiếu để bảo đảm nhân phẩm và tự do phát triển về nhân cách; thông qua những nỗ lực quốc gia và sự hợp tác quốc tế; phù hợp với hệ thống tổ chức và nguồn lực của mỗi quốc gia.

*Everyone, as a member of society, has the right to social security and is entitled to realization, through national effort and international co-operation and in accordance with the organization and resources of each State, of the economic, social and cultural rights indispensable for his dignity and the free development of his personality.*



# 23



1. Mọi người đều có quyền làm việc, quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp, được hưởng những điều kiện làm việc công bằng, thuận lợi và được bảo vệ chống lại nạn thất nghiệp.

*1. Everyone has the right to work, to free choice of employment, to just and favourable conditions of work and to protection against unemployment.*

2. Mọi người đều có quyền được trả công ngang nhau cho những công việc như nhau mà không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào.

*2. Everyone, without any discrimination, has the right to equal pay for equal work.*

3. Mọi người lao động đều có quyền được hưởng chế độ thù lao công bằng và hợp lý nhằm bảo đảm sự tồn tại của bản thân và gia đình xứng đáng với nhân phẩm, và được trợ cấp khi cần thiết bằng các biện pháp bảo trợ xã hội.

*3. Everyone who works has the right to just and favourable remuneration ensuring for himself and his family an existence worthy of human dignity, and supplemented, if necessary, by other means of social protection.*

4. Mọi người đều có quyền thành lập hoặc gia nhập công đoàn để bảo vệ các quyền lợi của mình.

*4. Everyone has the right to form and to join trade unions for the protection of his interests.*

# 24



Mọi người đều có quyền nghỉ ngơi và thư giãn, kể cả quyền được giới hạn hợp lý số giờ làm việc và được hưởng những ngày nghỉ định kỳ có hưởng lương.

*Everyone has the right to rest and leisure, including reasonable limitation of working hours and periodic holidays with pay.*





# 25



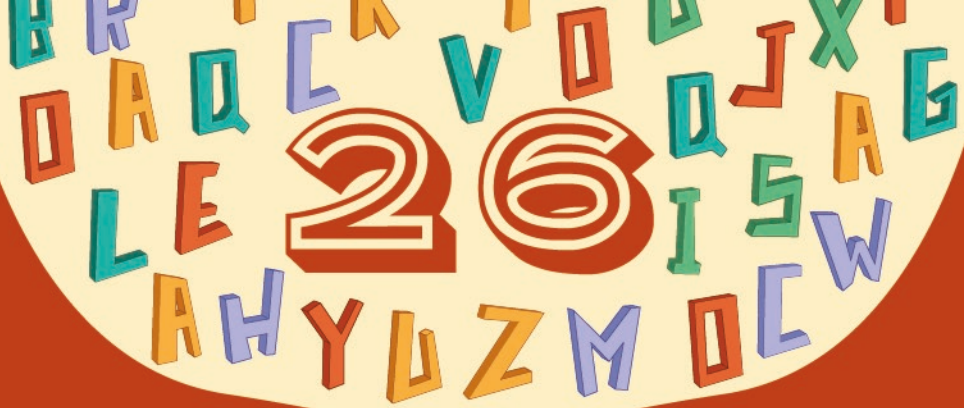
1. Mọi người đều có quyền được hưởng một mức sống thích đáng, đủ để đảm bảo sức khỏe và phúc lợi của bản thân và gia đình, về các khía cạnh ăn, mặc, ở, chăm sóc y tế và các dịch vụ xã hội cần thiết, cũng như có quyền được bảo hiểm trong trường hợp thất nghiệp, đau ốm, tàn phế, góa bụa, già nua hoặc thiếu phương tiện sinh sống do những hoàn cảnh khách quan vượt quá khả năng đối phó của họ.

2. Các bà mẹ và trẻ em có quyền được hưởng sự chăm sóc và giúp đỡ đặc biệt. Mọi trẻ em, dù sinh ra trong hay ngoài giá thú, đều phải được hưởng sự bảo trợ xã hội như nhau.

*1. Everyone has the right to a standard of living adequate for the health and well-being of himself and of his family, including food, clothing, housing and medical care and necessary social services, and the right to security in the event of unemployment, sickness, disability, widowhood, old age or other lack of livelihood in circumstances beyond his control.*

*2. Motherhood and childhood are entitled to special care and assistance. All children, whether born in or out of wedlock, shall enjoy the same social protection.*





1. Mọi người đều có quyền được học tập. Giáo dục phải miễn phí, ít nhất là ở các bậc tiểu học và trung học cơ sở. Giáo dục tiểu học phải là bắt buộc. Giáo dục kỹ thuật và dạy nghề phải mang tính phổ thông và giáo dục đại học hay cao hơn phải theo nguyên tắc công bằng cho bất cứ ai có khả năng.

2. Giáo dục phải nhằm giúp con người phát triển đầy đủ về nhân cách và thúc đẩy sự tôn trọng với các quyền và tự do cơ bản của con người. Giáo dục cũng phải nhằm tăng cường sự hiểu biết, lòng khoan dung và tình hữu nghị giữa tất cả các dân tộc, các nhóm chủng tộc hoặc tôn giáo, cũng như phải nhằm đẩy mạnh các hoạt động của Liên Hợp Quốc về duy trì hoà bình.


3. Cha mẹ có quyền ưu tiên lựa chọn các hình thức giáo dục cho con cái họ.

*1. Everyone has the right to education. Education shall be free, at least in the elementary and fundamental stages. Elementary education shall be compulsory. Technical and professional education shall be made generally available and higher education shall be equally accessible to all on the basis of merit.*

*2. Education shall be directed to the full development of the human personality and to the strengthening of respect for human rights and fundamental freedoms. It shall promote understanding, tolerance and friendship among all nations, racial or religious groups, and shall further the activities of the United Nations for the maintenance of peace.*

*3. Parents have a prior right to choose the kind of education that shall be given to their children.*

# 27



1. Mọi người có quyền tham gia vào đời sống văn hoá của cộng đồng, thưởng thức nghệ thuật và chia sẻ những tiến bộ khoa học cũng như những lợi ích xuất phát từ những tiến bộ khoa học.

2. Mọi người đều có quyền được bảo vệ các quyền lợi vật chất và tinh thần phát sinh từ bất kỳ sáng tạo khoa học, văn học hay nghệ thuật nào mà người đó là tác giả.

*1. Everyone has the right freely to participate in the cultural life of the community, to enjoy the arts and to share in scientific advancement and its benefits.*

*2. Everyone has the right to the protection of the moral and material interests resulting from any scientific, literary or artistic production of which he is the author.*

# 28



Mọi người đều có quyền hưởng một trật tự xã hội và quốc tế mà trong đó các quyền và tự do cơ bản nêu trong bản Tuyên ngôn này có thể được thực hiện một cách đầy đủ.

*Everyone is entitled to a social and international order in which the rights and freedoms set forth in this Declaration can be fully realized.*



# 29



1. Mọi người đều có những nghĩa vụ đối với cộng đồng là nơi duy nhất mà ở đó nhân cách của bản thân họ có thể phát triển tự do và đầy đủ.

2. Khi hưởng thụ các quyền và tự do của mình, mọi người chỉ phải tuân thủ những hạn chế do luật định, nhằm mục đích bảo đảm sự công nhận và tôn trọng thích đáng đối với các quyền và tự do của người khác, cũng như nhằm đáp ứng những yêu cầu chính đáng về đạo đức, trật tự công cộng và phúc lợi chung trong một xã hội dân chủ.

3. Trong mọi trường hợp, việc thực hiện các quyền tự do này cũng không được trái với các mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hợp Quốc.

*1. Everyone has duties to the community in which alone the free and full development of his personality is possible.*

*2. In the exercise of his rights and freedoms, everyone shall be subject only to such limitations as are determined by law solely for the purpose of securing due recognition and respect for the rights and freedoms of others and of meeting the just requirements of morality, public order and the general welfare in a democratic society.*

*3. These rights and freedoms may in no case be exercised contrary to the purposes and principles of the United Nations.*




Không được diễn giải bất kỳ điều khoản nào trong bản Tuyên ngôn này theo hướng ngầm ý cho phép bất kỳ quốc gia, nhóm người hoặc cá nhân nào được quyền tham gia vào bất cứ hoạt động hoặc thực hiện bất kỳ hành vi nào nhằm mục đích phá hoại bất kỳ quyền hoặc tự do nào nêu trong bản Tuyên ngôn này.

Nothing in this Declaration may be interpreted as implying for any State, group or person any right to engage in any activity or to perform any act aimed at the destruction of any of the rights and freedoms set forth herein.







MỘT SỐ DANH NHÂN TIÊN PHONG  
Thúc Đẩy Và Bảo Vệ Quyền Con Người

Một chính phủ tốt sẽ coi việc bảo vệ, chứ không phải hủy hoại cuộc sống và hạnh phúc của mỗi con người là mục tiêu đầu tiên và duy nhất của nó"

Thomas Jefferson, tác giả chính của Tuyên ngôn độc lập Hoa Kỳ.

*"The care of human life and happiness and not their destruction is the first and only legitimate object of good government"*

Thomas Jefferson, principal author of American Declaration of Independence.



"Tôi hiểu được rằng: sự gan dạ không có nghĩa là không biết sợ hãi, mà là sự chiến thắng nỗi sợ. Người dũng cảm không phải là người không mấy may lo lắng hay sợ sệt, mà là người chinh phục được nỗi sợ hãi của chính mình"

Nelson Mandela, lãnh tụ của Nam Phi.

*"I learned that courage was not the absence of fear, but the triumph over it. The brave man is not he who does not feel afraid, but he who conquers that fear."*

Nelson Mandela, South African statesman and Nobel Peace Prize winner.

"Tôi có thể không đồng tình với những điều anh nói, nhưng tôi sẵn sàng hy sinh tính mạng của mình để bảo vệ quyền được lên tiếng của anh."

Voltaire, nhà văn người Pháp thế kỷ 18.

*"I disapprove of what you say, but I will defend to the death your right to say it."*

Voltaire, French writer of the 18th century."





*"Không có gì quý hơn độc lập, tự do"*  
Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*"Nothing is more precious than  
independence and freedom"*

*"Phải biết chắc chắn cái quyền tự do là quyền của  
mình, không phải xin ai mà có, không phải xin của  
người ta cho"*

Phan Châu Trinh - Chí sĩ thời cận hiện đại.

*"Be certain of your freedom.  
One does not have to beg for it"*

Phan Chau Trinh - Famous early 20th century  
Vietnamese nationalist.



*"Sự bất công, dù ở bất cứ nơi nào, cũng là sự đe dọa  
đến công lý ở tất cả mọi nơi"*

Martin Luther King, Jr. - Nhà hoạt động vì quyền của  
người Mỹ - Phi.

*"Injustice anywhere is a threat to justice everywhere"*  
Martin Luther King, Jr. - American pastor, activist,  
humanitarian, and leader in the African-American  
Civil Rights Movement.

*"Hãy là sự thay đổi mà bạn muốn thấy ở thế giới này"*  
Mahatma Gandhi - Lãnh tụ chính trị và tinh thần của  
Ấn Độ trong thế kỷ 20.

*"You must be the change you want to see in the world"*  
Mahatma Gandhi - 20th century political and spritual  
leader of India.



# TUYÊN NGÔN NHÂN QUYỀN PHỔ QUÁT, 1948

UNIVERSAL DECLARATION OF HUMAN RIGHTS

*Nguồn trích dẫn:*

Bản tiếng Anh của Tuyên Ngôn Nhân Quyền Phổ Quát  
được trích dẫn từ trang thông tin chính thức của LHQ  
[www.un.org/en/documents/udhr](http://www.un.org/en/documents/udhr)

Bản tiếng Việt của Tuyên Ngôn Nhân Quyền Phổ Quát  
được dựa trên bản dịch trong cuốn sách  
“Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền 1948, Mục tiêu chung  
của Nhân loại”

Tác giả: Gudmundur Alfredsson và Asbjorn Eide

*Thiết kế và trình bày:*

Vương Hoa Lê

*Tài liệu lưu hành nội bộ*

Viện nghiên cứu Xã hội Kinh tế và Môi trường







Bản Tuyên ngôn Nhân quyền phổ quát này là thước đo chung cho tất cả các quốc gia và các dân tộc, mọi cá nhân và tổ chức xã hội, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu của mình mà, trên cơ sở luôn ghi nhớ bản Tuyên ngôn này, sẽ phấn đấu thúc đẩy sự tôn trọng các quyền và tự do cơ bản của con người thông qua truyền bá và giáo dục; cũng như thúc đẩy sự thừa nhận và tuân thủ chung và hữu hiệu các quyền đó không chỉ với người dân nước mình mà với cả các dân tộc ở các lãnh thổ thuộc quyền quản thác của nước mình, thông qua các biện pháp tích cực, trong phạm vi quốc gia và quốc tế.

